

Số: **51** /2018/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày **20** tháng 12 năm 2018

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc Quy định hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể tính tiền sử dụng đất đối với các trường hợp giao đất, công nhận quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh Hà Nam

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;*

*Căn cứ Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước;*

*Căn cứ Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài chính: Số 76/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính Phủ Quy định về thu tiền sử dụng đất; số 332/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định về thu tiền sử dụng đất; số 10/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 11 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một điều của Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính Phủ Quy định về thu tiền sử dụng đất;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.*



## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Quy định hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể tính tiền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Hà Nam, như sau:

1. Hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể theo các địa bàn và trục đường giao thông:

a) Địa bàn thành phố Phủ Lý bằng 1,3 lần giá đất theo các khu vực, vị trí của Bảng giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định;

b) Địa bàn thị trấn và các trục đường giao thông Quốc lộ, Tỉnh lộ bằng 1,2 lần giá đất theo các khu vực, vị trí của Bảng giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định;

c) Địa bàn nông thôn bằng 1,1 lần giá đất theo các khu vực, vị trí của Bảng giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

2. Hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể đối với trường hợp diện tích tính thu tiền sử dụng đất của thửa đất hoặc khu đất có giá trị (*tính theo giá đất trong Bảng giá đất*) dưới 20 tỷ đồng áp dụng trong các trường hợp sau đây:

a) Hộ gia đình, cá nhân được Nhà nước giao đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất;

b) Hộ gia đình, cá nhân được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với diện tích đất ở vượt hạn mức.

**Điều 2.** Giá đất cụ thể để tính tiền sử dụng đất theo từng dự án như sau:

Tổ chức, cá nhân và hộ gia đình được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp diện tích tính thu tiền sử dụng đất của thửa đất hoặc khu đất có giá trị (*tính theo giá đất trong Bảng giá đất*) dưới 20 tỷ đồng.

Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan xác định giá đất cụ thể theo từng dự án trình UBND tỉnh phê duyệt phương án giá đất cụ thể.

**Điều 3.** Tổ chức thực hiện:

Trong quá trình thực hiện có biến động về giá đất theo quy định cần phải điều chỉnh hệ số điều chỉnh giá đất, UBND các huyện, thành phố xây dựng phương án điều chỉnh hệ số điều chỉnh giá đất gửi Sở Tài chính để chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Những nội dung khác liên quan đến thu tiền sử dụng đất thực hiện theo Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước và Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày



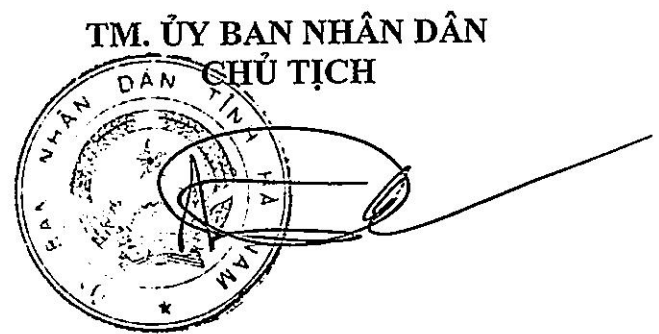
16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 và thay thế Quyết định số 61/2017/QĐ-UBND ngày 19/12/2017 của UBND tỉnh Hà Nam về việc Quy định hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể tính tiền sử dụng đất đối với các trường hợp giao đất, công nhận quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ngành: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chi Cục thuế các huyện, thành phố; các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ (để b/cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (để b/cáo);
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐVP, các CV liên quan;
- Phòng Công báo, tin học;
- Website Hà Nam;
- Lưu: VT, KT



**Nguyễn Xuân Đông**